

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	350.00 ↓	-1.55	-0.44%
KLGD (triệu ck)	20.64 ↓	-35.54	-63.26%
GTGD (tỷ đồng)	320.46 ↓	-488.45	-60.38%
Tổng cung (triệu ck)	32.12 ↓	-19.18	-37.38%
Tổng cầu (triệu ck)	17.88 ↓	-18.82	-51.29%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.59 ↓	-2.95	-65.06%
KL bán (triệu ck)	2.76 ↓	-0.79	-22.15%
Giá trị mua (tỷ đồng)	72.42 ↓	-15.37	-17.51%
Giá trị bán (tỷ đồng)	85.24 ↑	19.41	29.48%

Ngày 29/12/2011, Sở GDCK TPHCM (HOSE) nhận được công văn của CTCP Chứng khoán Trường Sơn (TSS) về việc đề nghị chấm dứt tư cách thành viên tại HOSE. Theo đó, Tài khoản của nhà đầu tư sẽ được chuyển qua Chứng khoán Navibank (NVS).

"Cùng với tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, trong năm 2012, Chính phủ sẽ tiếp tục tăng cường ổn định vĩ mô, kiểm chế lạm phát và duy trì tăng trưởng hợp lý, bảo đảm an sinh xã hội", Thủ tướng nhấn mạnh thông điệp này nhân dịp đầu năm mới.

VN-Index tiếp tục giằng co quanh vùng 350 điểm, còn HNX-Index lùi về sát vùng hỗ trợ 55 điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Dường như đã thành qui luật trong vài năm trở lại đây, những phiên giao dịch đầu tháng 1 thị trường thường có không khí ảm đạm khi thiếu vắng cả bên mua lẫn bên bán. Trên thực tế, theo qui luật hàng năm thì thời điểm sát tết nguyên đán, dòng tiền tham gia thị trường thường chưa có sự chuyển biến tích cực đáng kể do nhu cầu về tiền mặt cho tiêu dùng và thanh toán của cá nhân – doanh nghiệp đều tăng cao đột biến. Bên cạnh đó, tâm lý thị trường có vẻ như vẫn nặng về sự thận trọng khi giới đầu tư tiếp tục theo dõi những diễn biến mới từ kinh tế vĩ mô như lạm phát, tăng trưởng tín dụng, các chính sách về tiền tệ, lãi suất v.v... và xu hướng giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài khi một năm tài khóa mới đã bắt đầu.

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Về mặt kỹ thuật, VN-Index vẫn đang dao động hẹp ở ngưỡng 350 điểm, còn HNX-Index sẽ nhận được hỗ trợ mạnh khi về vùng 55 điểm ở đáy kênh dao động, do đó thị trường có khả năng xuất hiện những phiên phục hồi nhẹ trong ngắn hạn. Nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể tận dụng những phiên giảm điểm để giải ngân dần dần vào thị trường với mức giá thấp, tuy nhiên vẫn nên giữ một tỷ lệ tiền mặt nhất định và chỉ tham gia mạnh khi HNX-Index tăng đủ mạnh để phá vỡ kháng cự 60 điểm kèm theo sự gia tăng về thanh khoản. Trong trường hợp thị trường phục hồi nhẹ trở lại, nhà đầu tư dài hạn có thể tận dụng cơ hội để thực hiện tái cơ cấu danh mục của mình.

HNX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	56.79 ↓	-1.95	-3.32%
KLGD (triệu ck)	14.72 ↓	-20.17	-57.81%
GTGD (tỷ đồng)	117.72 ↓	-165.97	-58.50%
Tổng cung (triệu ck)	23.96 ↓	-14.46	-37.63%
Tổng cầu (triệu ck)	23.94 ↓	-17.45	-42.16%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.14 ↓	-0.24	-63.88%
KL bán (triệu ck)	0.15 ↑	0.00	2.67%
Giá trị mua (tỷ đồng)	1.73 ↓	-0.83	-32.31%
Giá trị bán (tỷ đồng)	1.28 ↑	0.22	20.48%

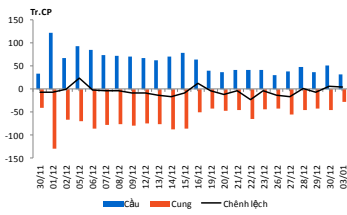
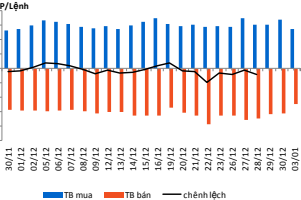
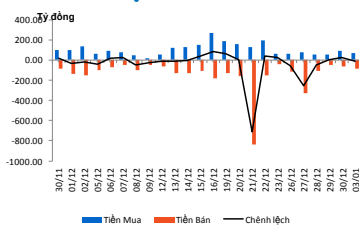
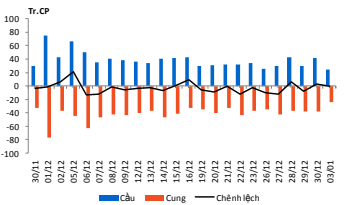
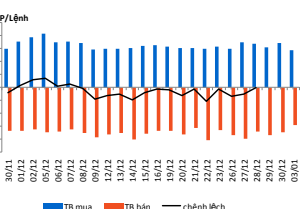
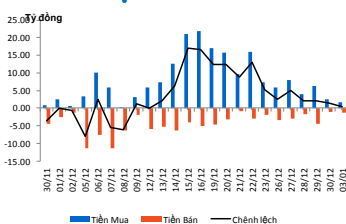


Đồ thị HNX-Index.

HNX-Index giảm mạnh tới hơn 3% sẽ không phải là một tín hiệu đáng ngại khi thanh khoản thị trường chỉ đạt hơn 13 triệu đơn vị khớp lệnh, và bằng chưa tới 50% thanh khoản những phiên trước đó. Việc giảm mạnh phiên vừa qua thực chất là do sự thiếu hụt bên mua – bên bán và không nói lên tính chất dịch chuyển của dòng tiền trên thị trường.

Thị trường chưa xuất hiện yếu tố đột biến nào cho thấy khả năng thay đổi trạng thái. HNX-Index có khả năng tiếp tục dao động trong khoảng 55 – 60 điểm tương ứng với kênh dao động trên hình vẽ. Mặc dù vậy, do tâm lý thận trọng và sự thiếu hụt dòng tiền khi tết nguyên đán đang tới gần, khả năng tăng mạnh của thị trường vẫn chưa có cơ sở để có thể xảy ra.

HNX-Index hiện đang dao động trong kênh 55 – 60 điểm. Với phiên giảm mạnh hôm nay, chỉ số đã về sát đáy kênh và sẽ nhận được hỗ trợ mạnh tại vùng 55 điểm, do đó những phiên phục hồi nhẹ có khả năng xuất hiện trong một vài phiên sắp tới. Trong phiên sắp tới, nếu HNX-Index tiếp tục giảm về khoảng 54 – 55 điểm thì nhà đầu tư ngắn hạn nên tham gia một tỷ lệ nhỏ tiền mặt vào thị trường để giải ngân ở mức giá thấp. Mặt khác, nhà đầu tư vẫn nên duy trì một tỷ lệ tiền mặt nhất định, và chỉ tham gia mạnh vào thị trường nếu HNX-Index tăng đủ mạnh để phá vỡ kháng cự 60 điểm và kênh dao động hiện hữu.

HSX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

VN-Index mở cửa phiên giao dịch đầu năm với mức giảm 0.18 điểm, tức 0.05% xuống 351.37 điểm do sức ảnh hưởng từ các mã chủ chốt như VIC, VNM, VCB, STB, FPT. Trong 30 phút đầu của đợt khớp lệnh liên tục, Các trụ đỡ tăng giá giúp cho VN-Index đảo chiều xanh điểm, Cổ phiếu tăng trần chiếm số lượng đáng kể, trong đó không ít là những mã có vốn hóa lớn như ITA, KBC, PVF, SAM, MPC, giúp VN-Index có lúc tăng hơn 2 điểm và dễ dàng vượt qua mức 353 điểm. Tuy nhiên diễn biến thị trường trở nên âm ảm dần về giữa phiên, thiếu sự hỗ trợ của MSN, trong khi VIC, VNM, VCB... vẫn duy trì mức giảm khiến VN-Index khó duy trì đà tăng. Cuối đợt khớp lệnh liên tục, VN-Index giảm 2.09 điểm, xuống 349.46 điểm. VN-Index đóng cửa với mức giảm nhẹ 1.55 điểm, tương ứng với 0.44% chốt tại 350 điểm.

Toàn sàn có 20.63 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng, tương đương 320.46 tỷ đồng. Giao dịch thỏa thuận vẫn chiếm tỷ trọng đáng kể với 6.9 triệu cổ phiếu chuyển nhượng, tương ứng 142 tỷ đồng

Diễn biến thị trường Hà Nội:

Đợt khớp lệnh đầu tiên, HNX-Index giảm gần 1 điểm, tương ứng 1.67% xuống 57.76 điểm. Trong các mã blue-chips chỉ có PVS, PGS giảm giá, KLS, PVL, LCS, SHN, PVX... đứng giá hoặc tăng nhẹ nhưng thanh khoản ở mức thấp đều chưa vượt qua mức 100 ngàn đơn vị/mã. Sàn HNX vẫn duy trì mức giảm hơn 1 điểm trong những phút giao dịch của đợt 2, mặc dù trên sàn các mã tăng giá vẫn chiếm đa số (114 mã). Từ sau 10h00, các mã vốn hóa lớn bắt đầu có sự phân hóa, khi PVX, KLS, VND, VCG, SHN, BVS... tăng giá hoặc trở về mức tham chiếu, còn ACB đảo chiều giảm, PVS, NTP giảm sàn. HNX-Index giảm mạnh 1.95 điểm vào cuối đợt khớp lệnh liên tục, tương ứng 3.35% xuống 56.77 điểm vào được giữ ở mức này cho đến cuối phiên.

HNX có 14.71 triệu đơn vị cổ phiếu được chuyển nhượng, tương đương 117.72 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục giao dịch ở mức thấp với hơn 137 ngàn đơn vị cổ phiếu được mua vào, xấp xỉ 1.73 tỷ đồng

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVI-Công ty Cổ phần PVI: Điều chỉnh tỷ lệ room của nhà đầu tư nước ngoài

Ngày 30/12/2011, PVI thông báo điều chỉnh tỷ lệ đầu tư nước ngoài cụ thể

- Giảm tỷ lệ room của nhà đầu tư nước ngoài đối với mã cổ phiếu PVI niêm yết trên Sở GDCK Hà Nội từ 49% xuống 43,9%.
- Thời gian điều chỉnh: ngày 03/01/2012.
- Điều chỉnh tỷ lệ room của nhà đầu tư nước ngoài đối với mã cổ phiếu PVI

Kết thúc phiên giao dịch sáng nay, ngày 3/1, PVI đạt 18.400 đồng/CP và nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 20.000 cổ phần.

PET-Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí: lãi ròng năm 2011 tăng 82% so với cùng kỳ

Kết thúc năm 2011, PET ước thực hiện được 10,200 tỷ đồng doanh thu, vượt 2% kế hoạch và tăng 13% so năm 2010.

Về cơ cấu doanh thu, hoạt động thương mại và phân phối đóng góp tới 8,882 tỷ đồng, tiếp theo là dịch vụ dầu khí với 880 tỷ đồng, dịch vụ quản lý và khai thác bất động sản là 298 tỷ đồng, còn lại 140 tỷ đồng từ hoạt động khác.

Lợi nhuận sau thuế 300 tỷ đồng, vượt 61% kế hoạch (165 tỷ đồng) và tăng 82% so năm trước.

Với kết quả đó, năm 2012 PET đặt kế hoạch doanh thu 10,000 tỷ đồng, lợi nhuận trước và sau thuế lần lượt là 240 tỷ đồng và 180 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 24 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 12 cổ phiếu tăng giá, 3 cổ phiếu đứng giá và 9 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVE (tăng 6,12%), PXI (tăng 4,65%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVS (giảm 6,58%), PTL (giảm 5,00%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0,12% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 3,61 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 03/01:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,400	-	0.00	0.47	15.88	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	3,600	103,200	2.86	0.21	0.35	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,700	426,200	-6.35	1.03	37.63	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10,100	105,400	-6.48	0.83	43.91	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,400	500	4.76	0.41	N/A	HNX
6	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,100	82,800	0.00	0.28	0.46	HNX
7	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	12,100	155,500	0.83	0.72	5.53	HNX
8	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,300	57,700	6.19	1.80	7.41	HNX
9	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,700	260,800	1.04	0.62	4.90	HNX
10	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,400	98,800	-0.54	0.79	23.59	HNX
11	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,600	4,400	-2.27	0.83	2.30	HNX
12	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	14,200	77,900	-6.58	1.20	5.34	HNX
13	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	6,800	1,395,300	1.49	0.30	1.10	HNX
14	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	23,500	215,580	-1.26	1.41	3.80	HSX
15	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,700	132,040	-2.50	1.05	6.39	HSX
16	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	30,000	5,020	0.00	2.03	9.02	HSX
17	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,800	17,580	-5.00	0.34	2.62	HSX
18	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	32,000	40,680	-3.61	2.47	12.27	HSX
19	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	7,400	270,320	2.78	0.66	8.85	HSX
20	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,200	33,120	3.23	0.41	25.25	HSX
21	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,500	3,920	4.65	0.38	1.03	HSX
22	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	4,700	49,230	4.44	0.42	5.33	HSX
23	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	7,300	73,730	2.82	0.66	3.80	HSX
24	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,300	5,900	2.38	0.34	0.96	HSX
25	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	0.00	0.62	3.29	UPCOM
26	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	0.00	0.54	0.00	UPCOM
27	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
28	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
29	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu Á	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Việt Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tác và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	15,100	15,500	2.65	69,307,214
VNM	86,500	84,500	-2.31	57,882,270
JVC	16,400	17,100	4.27	9,896,294
HAG	19,500	19,000	-2.56	7,050,014
SJS	22,800	23,900	4.82	5,985,256

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
HBS	14,000	14,000	0.00	11,359
PVX	6,700	6,800	1.49	9,568
CVN	26,900	26,900	0.00	8,400
VND	6,800	7,000	2.94	8,219
PGS	18,900	17,700	-6.35	7,630

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VES	1,400	1,500	100	7.14
NVT	1,900	2,000	100	5.26
TRI	1,900	2,000	100	5.26
KSA	4,000	4,200	200	5.00
TBC	10,000	10,500	500	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VNT	11,600	12,400	800	6.90
DNC	5,800	6,200	400	6.90
PVL	2,900	3,100	200	6.90
MCL	2,900	3,100	200	6.90
KTS	40,700	43,500	2,800	6.88

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	900	800	-100	-11.11
CAD	1,700	1,600	-100	-5.88
PTL	4,000	3,800	-200	-5.00
OGC	8,000	7,600	-400	-5.00
PTB	12,000	11,400	-600	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
GFC	10,000	9,300	-700	-7.00
CTC	10,000	9,300	-700	-7.00
ALV	4,300	4,000	-300	-6.98
BHC	4,300	4,000	-300	-6.98
VIX	4,300	4,000	-300	-6.98

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	47,539	VNM	47,539
VIC	3,315	STB	9,009
FPT	3,034	DPM	3,612
DPM	2,698	VIC	2,982
JVC	2,545	KBC	2,743

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PGS	713	PVX	680
PVG	468	PVS	426
PVI	369	KLS	79
VND	80	VSP	54
VNC	27	RCL	38

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339